

Bản án số: 440/2018/HS-ST

Ngày: 20-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Bà Huỳnh Thị Ngọc Vi

2/Bà Trần Thị Bích Vân

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 601/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4963/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/Trần Anh K; Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Thường trú: 38/58 NT, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H (đã chết) và bà Trần Tuyết N; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 1/Tại Bản án số: 219/2014/HSST ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 2/Tại Bản án số: 137/2015/HSST ngày 21/9/2015 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt, tạm giam ngày 21/01/2018 – Có mặt.

2/ Võ Quốc V; Sinh ngày 26 tháng 01 năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Thường trú: 84/100 ĐVB, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Kiều G và bà Trần Thị N; có vợ tên Nguyễn Thị Y và 01 con 11 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giam ngày 21/01/2018 – Có mặt.

3/Dương Chí H (tên gọi khác: H chảy, A Chảy); Sinh ngày 08 tháng 12 năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Thường trú: 46/9 BV, Phường Đ, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Giao báo; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương C (đã chết) và bà Đào H (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 1/Tại Bản án số: 998/HSST ngày 12/6/2003 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Không tố giác tội phạm”; 2/Tại bản án số: 177/2005/HSST ngày 30/9/2005 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; 3/Tại Bản án số: 76/2011/HSST ngày 25/03/2011 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị bắt, tạm giam ngày 16/8/2018 – Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Tân T, sinh năm 1996; Thường trú: Số 8A xã LH, huyện LN, tỉnh BP; Chỗ ở: 51/41 ĐX, Phường K, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh - Vắng mặt.

2. Ông Phan Văn T, sinh năm 1992; Thường trú: Ấp C, thị trấn PL, huyện TT, tỉnh ST; Chỗ ở: Phòng 303 nhà trọ 79/51/21 PĐ, Phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

3. Vũ Thị Thảo L, sinh năm 1992; Thường trú: 158 NVT, KP2, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh TN; Chỗ ở: 288 NVL, phường BT, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

4. Ông Ông Minh T, sinh năm 1991; Thường trú: 23C Lô R, Cư xá PLD, Phường I, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

5. Bà Phan Thị Hà T, sinh năm 1997; Thường trú: Thôn D, xã PP, huyện HK, tỉnh HT; Chỗ ở: Phòng số 4, nhà số 216/27 DBT, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

6. Ông Lý Thái B, sinh năm 1998; Thường trú: 112 KP LA, thị trấn LĐ, huyện LĐ, tỉnh BR; Chỗ ở: 216/27 DBT, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

7. Bà Dương Thị Thu H, sinh năm 1995; Thường trú: Xã AV, huyện LS, tỉnh QN; Chỗ ở: 216/27 DBT, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Thanh L, sinh năm 1994; Thường trú: 43/4 ấp 3, xã XTT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phòng trọ tại nhà số 553/3 TB, phường AT, thị xã TA, tỉnh BD- Vắng mặt.

2. Ông Phạm Đức N, sinh năm 1979 ; Thường trú: 100 Phòng 8 ADV, Phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 277 HT, Phường K, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

3. Ông Phạm Mạnh Tr, sinh năm 1982; Thường trú: 18A/23D NTMK, phường ĐK, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 116 ĐVB, Phường H, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

4. Ông Hồng Minh N, sinh năm 1991; Thường trú: 559 BĐ, Phường H, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

5. Bà Ông Thị Mỹ H, sinh năm 1998; Thường trú: 23C Lô R, Cư xá PLD, Phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

6. Ông Phùng Minh H, sinh năm 1982; Thường trú: 1212 VVK, Phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng và chơi game bắn cá nên Trần Anh K đã rủ Võ Quốc V, Dương Chí H và các đối tượng Trọng, Bé Tư (không rõ lai lịch, địa chỉ) cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2017 đến đầu tháng 01/2018, Kiệt cùng đồng các đồng phạm đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp xe gắn máy, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 25/5/2017, Dương Chí H điều khiển xe gắn máy (chưa rõ biển số) chở Trần Anh K đi trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực đường An Dương Vương, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân thì phát hiện 01 xe gắn máy hiệu Wave màu đỏ biển số 59H1-121.74 (anh Phạm Đức N là chủ sở hữu) không người trông coi. H đứng cạnh giới để K dùng đoạn bẻ ổ khóa xe, nổ máy rồi chiếm đoạt xe. Sau đó, Kiệt liên hệ bán lại xe này cho 01 người đàn ông (chưa xác định lai lịch và địa chỉ) được số tiền 05 triệu đồng, cả hai giao xe và nhận tiền trên đường Nguyễn Văn Đình, Quận 5. Số tiền

này, K và H chia đôi, mỗi người được 2,5 triệu đồng. Ngày 16/8/2017, qua công tác kiểm tra, Phòng CSHS CATP Hồ Chí Minh phát hiện đối tượng Vũ Thanh L sử dụng xe gắn máy hiệu Wave biển số 59H1-121.74 nhưng không có giấy đăng ký xe nên tạm giữ để điều tra. L khai đã mua lại chiếc xe trên từ 01 đối tượng quen qua mạng Facebook có tên là “Noop” với số tiền 4,8 triệu đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 720/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của Q. Bình Tân kết luận: xe gắn máy hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ biển số 59H1-121.74 đã qua sử dụng có trị giá 6.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào ngày 07/11/2017, Dương Chí H điều khiển xe gắn máy (chưa rõ biển số) chở Trần Anh K đến khu vực đường Bến Phú Định, P16, Q8 thì phát hiện 01 xe gắn máy hiệu Wave màu trắng biển số 83P1-984.63 (do anh Phan Văn T là chủ sở hữu) dựng trước phòng trọ không có người canh giữ. H đứng cạnh giới để K trực tiếp dùng đoạn bẻ khóa chiếm đoạt chiếc xe này. Sau đó, K tháo biển số xe ra rồi gắn biển số giả 59F1-428.23 vào và giao lại cho H sử dụng. Đến ngày 10/11/2017, Hùng điều khiển xe 59F1-428.23 chở K thì xảy ra va đụng với người khác trên đường số 15, phường 4, Quận 8, H và K đã bỏ xe lại chạy bộ trốn thoát. Công an phường 4, Quận 8 đã tạm giữ chiếc xe trên cùng biển số giả 59F1-428.23 và bàn giao lại cho Phòng CSHS CATP để tiếp tục điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 27/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của Quận 8 kết luận: xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 83P1-984.63 có giá trị là 11.900.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng hơn 11h00’ ngày 04/12/2017, Võ Quốc V điều khiển xe gắn máy hiệu Mio Classic (chưa rõ biển số) chở Trần Anh K đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước khu vực trường mầm non CD, P. BT, Quận Z thì phát hiện bãi xe của trường không có người trông giữ. V đứng ngoài cạnh giới để K đi vào bên trong dùng đoạn bẻ khóa chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Wave biển số 70D1-261.53. Sau đó, K kiểm tra bên trong cốp xe thấy có giấy đăng ký xe 70D1-261.53, chủ xe tên là Vũ Thị Thảo L nên K giao xe cho V đi cầm tại tiệm cầm đồ “A16”, địa chỉ số: 116 ĐVB, phường G, Quận Z được số tiền 8.000.000 đồng, V và K chia đôi, mỗi người được 4.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1477/STC-HĐĐGTS-BVG ngày 14/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS Quận 7, kết luận: xe gắn máy hiệu Wave RSX biển số 70D1-261.53 có trị giá là 11.685.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 04h40’ ngày 13/01/2018, thanh niên tên Bé Tư (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) điều khiển xe gắn máy (chưa rõ biển số)

chở Trần Anh K đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà số: 38 lô H cư xá Phú Lâm D, phường 10, Quận 6 thì phát hiện anh Ông Minh T đang dùng xe gắn máy hiệu Wave biển số 59K1-952.29 (do chị Ông Thị Mỹ H đứng tên chủ sở hữu) để đi vệ sinh, chìa khóa vẫn còn cắm trên xe. Thấy vậy, K chạy đến, nhảy lên xe 59K1-952.29 khởi động xe rồi chiếm đoạt. Sau khi chiếm đoạt chiếc xe này, K giữ làm phương tiện đi lại. Đến ngày 20/01/2018, K cho bạn tên Hồng Minh N mượn để sử dụng. Qua làm việc, Hồng Minh N khai không biết và không có liên quan gì đến việc K trộm cắp xe gắn máy trên. N đã giao nộp xe gắn máy biển 59K1-952.29 cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1444/TCKH ngày 02/2/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của Quận 8 kết luận: xe gắn máy hiệu Honda Wave Alpha biển số 59K1-952.29 có giá là: 13.000.000 đồng.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 0h ngày 18/01/2018, Trần Anh K đội nón bảo hiểm và mặc áo gió hiệu Grab Bike, điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 59K1-952.29 chở tên T (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) đội nón bảo hiểm màu đen, mặc áo thun màu nâu cùng với Võ Quốc V đội nón bảo hiểm màu trắng và điều khiển xe gắn máy hiệu AirBlade biển số 76K1-074.37 đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà số 216/17 Dương Bá Trạc, phường 2, Quận 8 thì phát hiện nhà không khóa cửa, trong nhà có để nhiều xe gắn máy. T, V đứng ngoài cánh giới để K vào trong nhà dùng đoạn bẻ khóa trộm cắp được 01 xe gắn máy hiệu Wake up biển số 53S9-4436 (do chị Phan Thị Hà T là chủ sở hữu) dẫn ra ngoài rồi cả ba tên mỗi người 01 xe chạy về tiệm hủ tiếu gõ trên đường Cao Lỗ, Q8. K giao xe này cho T mang đi cầm, riêng V có việc, bỏ về trước. Sau đó, K và T gặp lại nhau tại tiệm Game bắn cá “UT” trên đường A, phường B, Quận C. K chạy xe Wave biển số 59K1-952.29 chở T quay lại nhà 216/17 Dương Bá Trạc, phường 2, Quận 8 tiếp tục trộm cắp. K đứng ngoài cánh giới để T vào nhà lấy 01 xe gắn máy hiệu Wave biển số 72K1-439.59 (do anh Lý Thái B là chủ sở hữu). Cả hai mang về cất giấu tại hẻm chùa dưới chân cầu Kênh Xáng, Q8. Tiếp đó, K chạy xe 59K1-952.29 chở T tiếp tục quay lại nhà 216/17 Dương Bá Trạc, phường 2, Quận 8 để trộm cắp. Lần này, T đứng ngoài cánh giới để K vào nhà trộm cắp được 01 xe Vision biển số 59V2-514.61 (do chị Dương Thị Thu H). Cả hai tiếp tục mang xe 59V2-514.61 về hẻm chùa dưới chân cầu Kênh Xáng cất giấu. Đối với xe Vision biển số 59V2-514.61, K liên hệ bán lại cho Phùng Minh H được số tiền 7.000.000 đồng, K và T thỏa thuận chia đôi mỗi người hưởng lợi số tiền 3,5 triệu đồng. Đối với xe Wake up biển số 53S9-4436, T mang đi cầm cố được số tiền 4.500.000 đồng, K và T thỏa thuận chia đều cho 03 người: K 1,5 triệu đồng, T 1,5 triệu đồng, số tiền 1,5 triệu đồng còn lại đưa cho V. Đối với

xe Wave biển số 72K1-439.59, K khai T vẫn đang giữ, K chưa được T chia tiền từ chiếc xe này.

Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 18/01/2018, K điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 59K1-952.29 chở V đi cùng để bán xe cho Phùng Minh H, khi đến khu vực cầu chữ Y thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính và mời V và H về trụ sở làm việc, còn K điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 59K1-952.29 bỏ chạy thoát. Đến khoảng 03 giờ ngày 19/01/2018, K đang đứng trước nhà số 223 đường PH, phường Z, Quận G, Tp Hồ Chí Minh thì Công an mời về làm việc.

Quá trình điều tra, có đủ căn cứ xác định Phùng Minh H là đồng phạm với K và V nên ngày 21/01/2018, cơ quan cảnh sát điều tra công an Tp. Hồ Chí Minh đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phùng Minh H.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 07/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của Quận 8, kết luận: Xe gắn máy hiệu Wake Up màu xanh, biển số 53S9-4463 có giá trị 3.000.000 đồng. Xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu đen biển số 72K1-439.59 có giá trị 14.450.000 đồng. Xe gắn máy hiệu Honda Vision màu trắng biển số 59V2-514.61 có giá trị 25.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 42.950.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 349/CT-VKSTPHCM-P3 ngày 31/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Anh K về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các bị cáo Võ Quốc V và Dương Chí H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo K khai nhận vì không có công việc ổn định, muốn có tiền tiêu xài, nuôi sống bản thân và giúp đỡ gia đình nên đã cùng đồng bọn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Các bị cáo V và H thừa nhận lời khai của K là đúng. Đồng thời khai nhận, mỗi bị cáo tham gia cùng K 02 vụ trộm cắp tài sản.

Bị hại bà Dương Thị Mỹ H yêu cầu bị cáo Trần Anh K bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt là chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59V2-514.61 trị giá 25.500.000 đồng; bà Phan Thị Hà T yêu cầu các bị cáo Trần Anh K, Võ Quốc V bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt là chiếc xe Honda Wake up biển số 53S9-4463 trị giá 3.000.000 đồng; ông Lý Thái B yêu cầu bị cáo Trần Anh K bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt là chiếc xe gắn máy hiệu Wave biển số 72K1-439.59 trị giá 14.450.000 đồng. Đồng thời các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan Điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Minh Hkhai nhận: Khoảng đầu tháng 12/2017, H quen K tại tiệm bán cá tại đường số AB, Phường D, Quận G. Trong lúc quen biết thấy K bán cá thua cần bán xe nên H làm quen. Vào ngày 18/01/2018, K gọi cho H nói muốn bán chiếc Vision. H biết chiếc Honda Vision là xe do trộm cắp mà có nhưng vì muốn mua xe để bán lại kiếm lời nên đã đồng ý mua lại. Xe trên sau khi sửa lại H đã bán cho đối tượng Tuấn (không rõ lai lịch), ngụ Bình Tân với giá 9.500.000 đồng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/01/2018 K điện thoại cho H chào bán 01 xe Wave và 01 xe Airblade. H đồng ý mua xe Wave và hẹn giao xe tại số 23 Phạm Thế Hiển, Phường 4, Quận 8. Khoảng 19 giờ, cùng ngày K đi chung với một người thanh niên không rõ lai lịch đến chỗ H đi xem xe, khi đến khu vực cầu Chữ Y, Hưng Phú thì bị Công an kiểm tra mời về làm việc. H thừa nhận biết xe honda Vision trên là xe do trộm cắp mà có, nhưng không biết ai là chủ sở hữu, khi mua xe từ K không có bất kỳ giấy tờ gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trong phân tranh luận sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả của tội phạm mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên nội dung truy tố các bị cáo Trần Anh K, Võ Quốc V, Dương Chí H về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt các bị cáo Trần Anh K từ 04 năm đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt các bị cáo:

Võ Quốc V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2018.

Dương Chí H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

Về vấn đề dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận và không tự bào chữa bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Anh K không trình bày lời sau cùng. Riêng các bị cáo Võ Quốc V và Dương Chí H xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về áp dụng pháp luật: Hồ sơ vụ án thể hiện có 03 vụ trộm cắp được các bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018, tuy nhiên xét hành vi phạm tội của các bị cáo có tính xuyên suốt về mặt thời gian. Do đó, Hội đồng xét xử vận dụng tinh thần Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết có lợi cho bị cáo, quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về một hình phạt nhẹ hơn.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản xác định địa điểm phạm tội, biên bản nhận dạng, hình ảnh trích xuất từ camera, phù hợp với nội dung Kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, nuôi sống bản thân và giúp đỡ gia đình, Trần Anh K đã rủ Võ Quốc V, Dương Chí H và các đối tượng Trọng, bé Tư (không rõ lai lịch) cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Các bị cáo điều khiển xe gắn máy chở nhau qua các tuyến đường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tìm sơ hở của chủ xe mô tô, xe gắn máy trong việc trông coi, bảo vệ tài sản để Trần Anh K tiếp cận, sử dụng đoản phá ổ khóa, nổ máy rồi chiếm đoạt xe. Tài sản trộm cắp được các bị cáo bán, lấy tiền chia nhau tiêu xài. Bằng thủ đoạn trên, từ ngày 25/5/2017 đến ngày 18/01/2018, Trần Anh K và đồng phạm đã thực hiện 05 vụ

trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 07 xe gắn máy các loại, trên địa bàn các Quận 6, Quận 7, Quận 8, và quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó Võ Quốc V và Dương Chí H mỗi bị cáo tham gia cùng Kiệt 02 vụ trộm cắp tài sản. Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số: 1477/STC-HĐ ĐGTS-BUG ngày 14/3/2018, số: 720/LK-HĐ ĐGTS ngày 16/7/2018, số: 1444/TCKH ngày 02/2/2018; các Kết luận định giá tài sản ngày 27/12/2017 và ngày 07/02/2018 xác định 07 chiếc xe gắn máy trong 05 vụ trộm cắp trị giá 85.535.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Anh K, Võ Quốc V, Dương Chí H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội.

Bị cáo Trần Anh K thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, ngoài những vụ việc có sự tham gia, giúp sức của Võ Quốc V và Dương Chí H, K còn cùng một đối tượng tên bé Tư (không rõ lai lịch) chiếm đoạt của anh Ông Minh T 01 xe Honda Wave, biển số 59K1-952.29, cùng đối tượng Trọng (không rõ lai lịch) chiếm đoạt của anh Lý Thái B 01 xe Honda Wave biển số 72K1-439.59 và chiếm đoạt của chị Dương Thị Thu H 01 xe honda Vision biển số 59V2-514.61. Tổng giá trị của 07 chiếc xe gắn máy mà bị cáo đã chiếm đoạt là 85.535.000.000 đồng.

Bị cáo Võ Quốc V cùng K tham gia trộm cắp 02 xe gắn máy, chiếm đoạt của chị Vũ Thị Thảo L 01 xe gắn máy biển số 70D1-261.53 và chiếm đoạt của chị Phan Thị Hà T 01 xe gắn máy hiệu Wake up biển số 53S9-4463, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 14.685.000 đồng;

Bị cáo Dương Chí H tham gia cùng K trộm cắp 02 xe gắn máy, chiếm đoạt của anh Phan Văn T 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số: 83P1-984.63 và chiếm đoạt của anh Nguyễn Tân T 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave Alpha biển số 59H1-121.74, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 17.900.000đ.

Do đó cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 đối với bị cáo Trần Anh K; áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 đối với các bị cáo Võ Quốc V và Dương Chí H như Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Trần Anh K trực tiếp thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản; bị cáo là người không có nghề nghiệp, lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết

quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Riêng hai xe gắn máy biển số 59F1-428.23 và xe gắn biển số 59K1-952.29, dù bị cáo chưa kịp tiêu thụ nhưng giữ lại làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội khác nhằm tạo nguồn sống bất hợp pháp cho chính bản thân bị cáo. Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”. Do đó, cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với Trần Anh K.

[4] Trong vụ án này, bị cáo K là người chủ mưu, cầm đầu, rủ rê các bị cáo khác phạm tội. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội K là người giữ vai trò chính trong việc tiết cận và chiếm đoạt tài sản, bị cáo là người có nhân thân xấu từng 02 lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, nên mức hình phạt cần nghiêm khắc hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Các bị cáo Võ Quốc V và Dương Chí H tham gia cùng K 02 vụ trộm cắp tài sản giữ vai trò là người cảnh giới, giúp sức tích cực cho bị cáo Kiệt chiếm đoạt tài sản. Trong đó bị cáo Dương Chí H có nhân thân xấu từng 03 lần bị kết án, trong đó 02 lần bị xử phạt về tội “Cướp giật tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt, không cố gắng sửa đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo H.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Anh K, Võ Quốc V và Dương Chí H đều là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật và khả năng điều khiển hành vi, nhưng vì ham lợi bất chính nên vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần, do đó Hội đồng xét xử xét áp dụng tình tiết nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ hai lần trở lên” đối với các bị cáo.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với đối tượng tên Trọng, Bé Tư (không rõ lai lịch) Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang tiếp tục xác minh truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng Phùng Minh H, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra lệnh bắt người bị giữ khẩn cấp đối với H, nhưng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không phê chuẩn với lý do

chưa thu giữ được vật chứng là chiếc xe Vision, biển số 59V2-514.61, khi nào tìm được sẽ tiếp tục điều tra làm rõ hành vi phạm tội và xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vấn đề dân sự:

Anh Lý Thái B chủ sở hữu của xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 72K1-439.59 yêu cầu bị cáo K bồi thường số tiền 20.000.000 đồng; chị Dương Thị Thu H chủ sở hữu của xe Honda Vision, biển số 59V2-514.61 yêu cầu các bị cáo K bồi thường số tiền số tiền 25.500.000 đồng; chị Phan Thị Hà T chủ sở hữu của xe Wake up, biển số 53S9-4436 yêu cầu các bị cáo K, V liên đới bồi thường số tiền 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Anh K, Võ Quốc V đồng ý bồi thường như yêu cầu các bị hại đã trình bày, xét đây là thỏa thuận tự nguyện, không trái pháp luật của các bên đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 biển số xe gắn máy 59F1-428.23 là biển số giả; 02 giấy cầm đồ số 002126 đối với xe gắn máy biển số 70D1-261.53; 02 đầu đoản; 01 ống nối; 01 cần đoản hình chữ L; 01 nón bảo hiểm màu trắng là vật chứng không có giá trị sử dụng, xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB ghi hình các bị cáo thực hiện vụ trộm cắp tài sản tại 216/7 Dương Bá Trạc xét cần chuyển lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 6300, màu bạc thu giữ của Trần Anh K, 01 điện thoại Nokia thu giữ của Võ Quốc V là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại điện thoại trên cho bị cáo Kiệt và Việt nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu trắng biển số 70D1-261.53 do chị Vũ Thị Thảo L đứng tên chủ sở hữu. Ngày 04/12/2017, sau khi chiếm đoạt xe trên của chị L, K giao cho V đi cầm tại tiệm cầm đồ 116 DDVB, Phường H, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Phạm Mạnh Tr làm chủ lấy 8.000.000 đồng chia nhau tiêu xài. Sau khi biết xe trên là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản anh Tr đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 27/7/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả chiếc xe trên cho chị L theo Quyết định xử lý vật chứng số 39-16 ngày 27/7/2018. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, ông Tr không yêu cầu dân sự gì đối với việc cầm cố chiếc xe trên, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59F1-428.23 (biển số thật 83P1-984.63) do anh Phan Văn T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 07/11/2017, H và K chiếm đoạt xe trên, sau đó K lắp biển số giả 59F1-428.23 và giao cho H sử

dụng. Ngày 10/11/2017 H sử dụng xe trên để chở K trên đoạn đường số 15, Quận 8 thì xảy ra va chạm, nên cả hai bỏ lại xe, chạy bộ tẩu thoát. Công an phường 4, Quận 8 đã tạm giữ xe gắn máy nêu trên. Ngày 25/9/2018 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả chiếc xe trên cho anh T theo Quyết định xử lý vật chứng số 39-16 ngày 27/7/2018.

Đối với xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59K1-952.29 do bà Ông Mỹ H đứng tên chủ sở hữu. Bà H cho anh trai mình là ông Ông Minh T sử dụng. Ngày 13/01/2018, K chiếm đoạt xe trên và dùng làm phương tiện đi lại. Ngày 20/01/2018 K cho bạn tên Hồng Minh N mượn để sử dụng. Tại cơ quan Điều tra, N khai có quen biết với K nhưng không biết xe trên là do phạm tội mà có, bản thân N không liên quan đến việc trộm cắp xe của K và đã chủ động giao nộp xe trên để xử lý theo quy định pháp luật. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả chiếc xe trên cho bà Ông Thị Mỹ H theo Quyết định xử lý vật chứng số 39-16 ngày 27/7/2018.

Đối với xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59H1-121.74 do anh Phạm Đức N đứng tên chủ sở hữu giúp anh Nguyễn Tân T. Ngày 25/5/2017, anh T dựng xe trên trước nhà 695/1 An Dương Vương, Phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân bị Trần Anh K và Dương Chí H lén lút, chiếm đoạt. Ngày 16/8/2017, qua kiểm tra tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện đối tượng Vũ Thanh L sử dụng xe trên nhưng không có giấy đăng ký xe hợp pháp nên tạm giữ điều tra. L khai mua lại xe trên từ một đối tượng quen qua mạng xã hội có tên “Noop” với số tiền 4,8 triệu đồng. Ngày 06 tháng 10 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Tân T. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra L không yêu cầu dân sự gì liên quan đến việc mua, bán chiếc xe trên, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Anh K, Võ Quốc V, Dương Chí H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Trần Anh K** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Dương Chí H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

Xử phạt bị cáo **Võ Quốc V** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2018.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 587; Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Trần Anh K có trách nhiệm bồi thường cho bà Dương Thị Thu H số tiền 25.500.000 (hai mươi lăm triệu năm trăm ngàn) đồng; bồi thường cho ông Lý Thái B số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Buộc các bị cáo Trần Anh K và Võ Quốc V liên đới bồi thường cho bà Phan Thị Hà Tr số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng, mỗi bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường 1.500.000 (một triệu năm trăm) ngàn đồng;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe gắn máy 59F1-428.23, 02 giấy cầm đồ số 002126 đối với xe gắn máy biển số 70D1-261.53, 02 đầu đoản, 01 ống nối, 01 cần đoản hình chữ L, 01 nón bảo hiểm màu trắng.

Chuyển lưu hồ sơ vụ án: 01 USB màu đen.

Trả lại bị cáo Trần Anh K: 01 điện thoại di động Nokia 6300, màu bạc, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bị cáo Võ Quốc V: 01 điện thoại Nokia, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số: 24/19 ngày 10/10/2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Anh K chịu 2.350.000 (hai triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng, bị cáo Võ Quốc V chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày 21/11/2018, các bị cáo có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu các bị cáo Trần Anh K, Võ Quốc V chưa thực hiện hết các khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm mức lãi suất 10% tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS TP. HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Cơ quan điều tra; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Bị cáo; (2)
- Bị hại; (7)
- Đương sự; (6)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (34) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang